

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 07/12/2017

“Về việc xin ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Châu Văn Sang**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Hồ Thị Mai Hương;**

2. Bà **Lương Thị Kim Vân.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Phan Thị Nhã Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 622/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017 về việc “Xin ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung và nợ chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Lê Thị Thùy T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp Nguyễn Cử, xã NM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Phan Văn L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp 2, xã THT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị T và anh L có đơn xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Nguyên đơn chị Lê Thị Thùy T trình bày tại phiên tòa

- Về hôn nhân: Chị và anh Phan Văn L chung sống từ năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh vào năm 2011.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên

cãi nhau, không còn hòa hợp. Anh L không lo lắng cho cuộc sống gia đình, không có quan tâm chăm sóc vợ con. Mặc dù chị T đã cố hàn gắn tình cảm nhưng không thành, chị T về nhà cha, mẹ ruột sinh sống, vợ chồng ly thân từ tháng 9 năm 2015. Nay chị T nhận thấy không còn tình cảm với anh L, vợ chồng không thể hàn gắn được, nên chị T yêu cầu được ly hôn với anh Phan Văn L.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phan Thị Tường V, sinh ngày 29/12/2011 hiện đang sống với chị T. Khi ly hôn chị T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Vy, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không thiếu nợ ai, cũng không cho ai nợ.

- Bị đơn anh Phan Văn L trình bày trong biên bản hòa giải ngày 24/11/2017 và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 30/11/2017

- Về hôn nhân: Anh L thừa nhận lời trình bày của chị T về thời gian kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Nay anh L nhận thấy không còn tình cảm với chị T nên anh L đồng ý ly hôn với chị T.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phan Thị Tường V, sinh ngày 29/12/2011 hiện đang sống với chị T. Khi ly hôn anh L đồng ý để chị T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Vy, anh L không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không thiếu nợ ai, cũng không cho ai nợ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ vào trình bày của chị Lê Thị Thùy T, nội dung đơn khởi kiện ngày 05/9/2017 của chị và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn, nuôi con địa chỉ của bị đơn anh Phan Văn L tại huyện Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên Tòa ông Phan Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với ông theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự còn lại.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thùy T và anh Phan Văn L chung sống từ năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh vào năm 2011, hôn nhân giữa anh chị là tự nguyện, hợp pháp.

Thời gian đầu anh, chị chung sống hạnh phúc nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không còn hòa hợp. Anh L không lo lắng cho cuộc sống gia đình, không có quan tâm chăm sóc vợ con. Mặc dù chị T đã cố hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Chị T về nhà cha mẹ ruột sinh sống, vợ chồng ly thân từ tháng 9 năm 2015. Từ khi ly thân hai bên không có thiện chí hàn gắn tình cảm để cùng xây dựng gia đình hạnh phúc điều này cho thấy vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, hôn nhân không đạt được mục đích. Nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh Phan Văn L anh L đồng ý việc ly hôn thông qua ý kiến ghi trong văn bản “ đơn xin xét xử vắng mặt” thấy phù hợp chấp nhận.

- Về con chung: Chị T và anh L có 01 con chung tên Phan Thị Tường V, sinh ngày 29/12/2011 hiện đang sống với chị T. Khi ly hôn chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu V, anh L đồng ý thể hiện qua văn bản “ đơn xin xét xử vắng mặt” nên chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị T. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Chị T và anh L trình bày vợ chồng không có tài sản chung, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T và anh L trình bày không có nợ ai và cũng không cho ai nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

**\* Về trách nhiệm chịu án phí:**

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí - lệ phí Tòa án chị Lê Thị Thùy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

**Vì các lẽ trên;**

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 08, 09, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và nuôi con của chị Lê Thị Thùy T;
- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thùy T được ly hôn với anh anh Phan Văn L.
- Về con chung:

Chị Lê Thị Thùy T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phan Thị Tường V, sinh ngày 29/12/2011. Anh Phan Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không có yêu cầu.

Anh Phan Văn L được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: chị T và anh L thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

**- Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Chị Lê Thị Thùy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 16312 ngày 30 tháng 10 năm 2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm chị T được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Riêng anh L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án Tỉnh;
- UBND xã Tân Hội Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Châu Văn Sang**